EVENT		ROUND
Wch Seniors 10th		8
SITE	**DATE**	**RESULT**
Rowy	19 September 2000	**0–1**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Bubka, Stanislaw	**Piecowski, Maksymilian**	
OPENING		
C01 · French Defense: Exchange Variation		

	☐ WHITE	■ BLACK
1	e4	e6
2	d4	d5
3	exd5	exd5
4	Nf3	Be7
5	Be2	Nf6
6	O-O	O-O
7	Bf4	Ne4
8	Nbd2	f5
9	c3	Nd7
10	Qb3	c6
11	c4	Ndf6
12	cxd5	cxd5
13	Rac1	Kh8
14	Bc7	Qe8
15	Bb5	Qh5
16	Qd1	Be6
17	Be2	Qh6
18	Be5	Rac8
19	Nb1	Ng4
20	Rxc8	Rxc8
21	Bg3	Bg8
22	Ne5	Nxg3
23	Nxg4	Nxe2+
24	Qxe2	fxg4
25	Qxe7	Rc1
26	Qe3	Rxf1+
27	Kxf1	Qxh2
28	Nc3	Qh1+
29	Ke2	Qxg2
30	Nb5	a6

	☐ WHITE	■ BLACK
31	Nd6	b5
32	Ne8	b4
33	Nc7	a5
34	Na6	Qh3
35	Nc5	h6
36	b3	Qh5
37	Qg3	Qg6
38	Nd3	Qe4+
39	Qe3	Bh7
40	Qxe4	Bxe4
41	Nc5	Bb1
42	Nb7	Bxa2
43	Nxa5	g5
44	Kf1	Kg7
45	Kg2	Kf6
46	Nc6	Bxb3
47	Nxb4	h5
48	Kg3	Kf5
49	Nd3	Bd1
50	Nc5	Bf3
51	Kh2	h4
52	Kg1	Be2
53	Kg2	Bb5
54	Kh2	Be8
55	Kg2	Bf7
56	Kh2	Kf4
57	Kg2	Bg8
58	Nd7	Be6
59	Nf6	Bf5
60	Kf1	Be4

Bubka, Stanislaw – Piecowski, Maksymilian

Wch Seniors 10th · 19 September 2000 · continued

	WHITE	BLACK
61	Nh5+	Kf3
62	Ng7	g3
63	fxg3	h3
64	Kg1	Kxg3
65	Nh5+	Kg4
66	Nf6+	Kf5
67	Nh5	g4
68	Kh2	Kg5
69	Ng3	Kf4
70	Nf1	Kf3
71	Ng3	Ke3
72	Nh5	Kxd4
73	**0–1**	
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	WHITE	BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		